TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 139/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 2, ngày 21 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự hôn nhân và gia đình thụ lý số 206/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2018 về việc: "Thuận tình ly hôn" giữa:

Ông Nguyễn Văn A, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Đường A, phường B, Thành phố C, Tỉnh D.

Bà Phạm Thị Thanh K, sinh năm: 1985;

Địa chỉ: Đường A, phường B, Quận C, Thành phố D.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Nguyễn Văn A, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Đường A, phường B, Thành phố C, Tỉnh D.

Bà Phạm Thị Thanh K, sinh năm: 1985;

Địa chỉ: Đường A, phường B, Quận C, Thành phố D.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 161, quyển số 01/2010 tại Ủy ban nhân dân phường B, Thành phố C, Tỉnh D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn A và bà Phạm Thị Thanh K thuận tình ly hôn.

Về con chung: Cả hai thống nhất giao con chung tên Nguyễn Gia B, sinh ngày 07/11/2011 cho bà Phạm Thị Thanh K trực tiếp nuôi dưỡng.

Các bên thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Phạm Thị Thanh K không yêu cầu ông Nguyễn Văn A cấp dưỡng nuôi con chung

Ông Nguyễn Văn A được quyền đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì quyền lợi của con chung khi cần thiết một trong hai bên đều có thể xin thay đổi việc nuôi giữ hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Cả hai cùng xác định tự giải quyết.

Về lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) ông Nguyễn Văn A tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông A đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AE/2014/ 0015132 do Chi cục thi hành án dân sự Quận 2 lập ngày 27/4/2018. Bà K không phải nộp lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân phường B, thành phố C,
- Lưu (VT), hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hà Thị Hoài